Mã quy trình: VPCQ01 Chủ quy trình: VPCQ Phiên bản: 012024 Ngày hiệu lưc: 15/3/2024

Trang: 1/9

QUY TRÌNH TỔ CHỨC HỌP HIỆU QUẢ (SMART MEETING)

BIÊN SOẠN	KIĒM TRA	PHÊ DUYỆT
Tổ SOP VIMC	Tổ SOP VIMC Tổ trưởng Tổ SOP VIMC	
	On4	
	Lê Đông	Nguyễn Cảnh Tĩnh

Phiên bản	Trang	Nội dung thay đổi	

I. Mục tiêu

- Hướng dẫn các bước thực hiện khi tổ chức cuộc họp định kỳ nhằm đảm bảo các mục tiêu: tiết kiệm thời gian, thể hiện tác phong chuyên nghiệp; phát huy được các ý kiến tập thể nhằm phát hiện và giải quyết các vấn đề; phân giao và kiểm soát các nhiệm vụ từ cuộc họp một cách hiệu quả.

II. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Quy trình này áp dụng cho công tác tổ chức các cuộc họp tại Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP (VIMC) và các Doanh nghiệp thành viên.

III. Tài liệu liên quan

- Các quy định nội bộ có liên quan của VIMC

IV. Chú thích

1. Giải thích từ ngữ

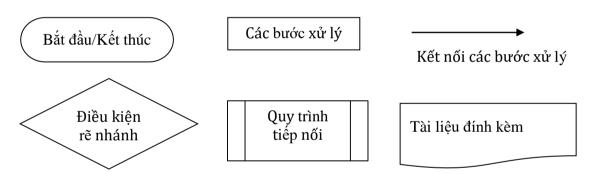
- VIMC: Tổng công ty Hàng hải Việt Nam CTCP.
- Bộ phận chủ trì: là đơn vị, cá nhân chủ trì tổ chức các nội dung cuộc họp.

Mã quy trình: VPCQ01 Chủ quy trình: VPCQ Phiên bản: 012024 Ngày hiệu lưc: 15/3/2024

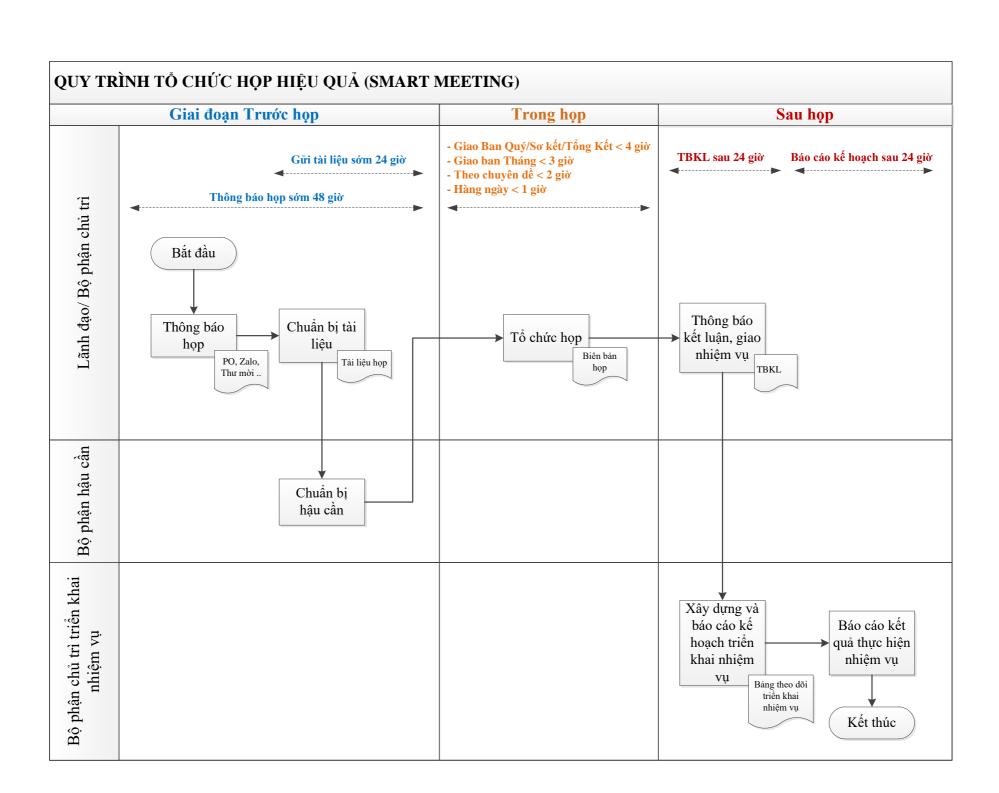
Trang: 2/9

- Bộ phận hậu cần/ thư ký/ tổng hợp: là đơn vị thực hiện nhiệm vụ hậu cần, thư ký cuộc họp và theo dõi tổng hợp việc triển khai nhiệm vụ.
- Bộ phận triển khai nhiệm vụ: là đơn vị chủ trì triển khai các nhiệm vụ được giao sau cuộc họp.
 - PO: Portal Office phần mềm văn phòng điện tử.
- Ma trận RACI : là một công cụ nhằm làm rõ công việc, trách nhiệm, quyền han của cá nhân hoặc đơn vi, trong đó:
 - + R: Responsible Đơn vị/cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện công việc.
- + A: Accountable Đơn vị/cá nhân trực tiếp thực hiện thẩm quyền quyết định/phê duyệt.
 - + C: Consulted Đơn vị/cá nhân tham gia, tham vấn.
- + I: Informed Đơn vị/cá nhân được cung cấp thông tin khi có quyết định/phê duyệt.

2. Giải thích lưu đồ



- V. Nội dung quy trình
- 1. Lưu đồ





Mã quy trình: VPCQ01 Chủ quy trình: VPCQ Phiên bản: 012024 Ngày hiệu lưc: 15/3/2024

Trang: 4/9

2. Diễn giải

2.1. Quy định chung

a. Thời lượng họp

QUY ĐỊNH VỀ THỜI LƯỢNG TỔ CHỨC CÁC CUỘC HỢP

STT	Loại hình họp	Thời lượng	Thời gian thông báo trước họp	Thời gian gửi tài liệu trước họp	Thời gian ra TBKL/ Biên bản sau họp	Ghi chú
1	Giao Ban Quý/	4 giờ	48 giờ	24 giờ	24 giờ	
	Sơ kết/ Tổng kết					
2	Giao ban tháng	3 giờ	48 giờ	24 giờ	24 giờ	
3	Theo chuyên đề	2 giờ	24 giờ	24 giờ	24 giờ	
4	Hàng ngày	1 giờ	12h	24 giờ	24 giờ	

b. Nội quy họp

- + Trang phục nghiêm túc, đúng quy định; có mặt sớm ít nhất 5 phút trước cuộc họp;
 - + Giữ trật tự, luôn đặt điện thoại, thiết bị điện tử ở chế độ im lặng;
- + Đối với họp trực tuyến: đảm bảo kết nối, tắt Mic khi không phát biểu, đặt đẩy đủ họ tên, luôn bật Camera (nếu có);

2.2. Nội dung các bước

a. Giai đoạn trước họp

Bước 1. Thông báo họp

Đơn vị/ cá nhân được giao chủ trì tổ chức họp (gọi tắt là bộ phận chủ trì) có trách nhiệm thông báo trước (theo Bảng quy định về thời lượng họp như trên) cho các bên liên quan về thời gian, địa điểm và nội dung cần chuẩn bị cho cuộc họp (trong trường hợp khẩn cấp, thời gian thông báo có thể rút ngắn hơn).

Hình thức thông báo qua phần mềm văn phòng điện tử/ Email/ tin nhắn/ thư mời..

Bước 2. Chuẩn bị tài liệu

Đơn vị, cá nhân có liên quan gửi tài liệu theo yêu cầu tới bộ phận chủ trì để báo cáo lãnh đạo và các thành viên dự họp trước cuộc họp ít nhất 24 giờ.

Bộ phận chủ trì thống nhất cử duy nhất một đầu mối để tổng hợp các tài liệu họp.

Mã quy trình: VPCQ01 Chủ quy trình: VPCQ Phiên bản: 012024 Ngày hiệu lưc: 15/3/2024

Trang: 5/9

Bước 3. Chuẩn bị hậu cần

Đơn vị/ cá nhân chịu trách nhiệm hậu cần cho cuộc họp (*gọi tắt là bộ phận hậu cần*), tiến hành các công tác chuẩn bị trước, trong và sau cuộc họp:

- + Tạo phòng họp trực tuyến và thông báo cho các bên liên quan (nếu cần), đảm bảo hạ tầng kết nối đạt yêu cầu;
- + Chuẩn bị trước các công tác hậu cần khác như: phòng họp, đón tiếp, bánh kẹo, nước uống, điện, Internet ...

b. Giai đoạn trong khi họp

Bước 4. Tổ chức họp

- Khi bắt đầu, người chủ trì quán triệt các nội quy họp theo tinh thần Kaizen: giảm thiểu các nghi lễ (kính thưa, kính gửi ...), nói ngắn gọn, đúng trọng tâm, không trình bày lại các nội dung đã có trong tài liệu;
- Kiểm điểm những nội dung lần họp trước, nắm bắt tiến độ công việc để đánh kết quả việc thực hiện nhiệm vụ đã giao (nếu có);
- Đối với những vấn đề vướng mắc, người nêu ra vấn đề phải chuẩn bị sẵn những đề xuất và giải pháp để thảo luận tại cuộc họp;
- Các thành viên tham dự họp tích cực thảo luận, góp ý kiến với từng nội dung họp, đối với những nội dung chưa thống nhất được thì chuyển sang cuộc họp khác, tránh kéo dài cuộc họp;
- Thành viên được cử họp thay phải nắm bắt thông tin và chịu trách nhiệm trước lãnh đạo về nội dung trao đổi, thảo luận tại cuộc họp;
- Trong quá trình họp, thành viên chỉ được rời cuộc họp nếu người chủ trì cho phép.
- Thư ký cuộc họp bám sát diễn biến cuộc họp, ghi nhận đầy đủ nội dung cuộc họp và gửi cho bộ phận chủ trì tổng hợp.

c. Giai đoạn sau họp

Bước 5. Thông báo kết luận, giao nhiệm vụ

Chậm nhất trong ngày làm việc tiếp theo, thư ký họp dự thảo thông báo kết luận và xin ý kiến người chủ trì để ra thông báo, giao nhiệm vụ đảm bảo nguyên tắc S.M.A.R.T (rõ ràng, đo lường, khả thi, thực tế, thời hạn) theo mẫu như ví dụ như sau:



Mã quy trình: VPCQ01 Chủ quy trình: VPCQ Phiên bản: 012024

Ngày hiệu lực: 15/3/2024

Trang: 6/9

BẢNG THÔNG BÁO KẾT LUẬN, GIAO NHIỆM VỤ

STT	Nhiệm vụ	Kết cần quả đạt được	Thời hạn	Chủ trì (chỉ giao cho1 đầu mối)	Phối hợp (có thể 1 hoặc nhiều đầu mối)
1	Đầu tư cẩu tại CHP	Báo cáo khả thi được duyệt	3/3/2024	Ban ĐT	Ban TCKT, CB&DVHH

Bước 6. Xây dựng và báo cáo kế hoạch triển khai nhiệm vụ

Bộ phận được giao triển khai nhiệm vụ *(gọi tắt là bộ phận triển khai)* sau khi nhận nhiệm vụ được giao phải tổ chức xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện trong vòng 24 giờ sau khi nhận nhiệm vụ.

Bộ phận triển khai có trách nhiệm cập nhật lên phần mềm PO về kế hoạch, tiến độ triển khai nhiệm vụ phân kỳ từng giai đoạn theo mẫu sau:

BẢNG THEO DÕI TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ

		Tháng 1		Tháng 2		
STT	Nhiệm vụ	Kế hoạch đặt ra	Kết quả thực tế đạt được	Kế hoạch đặt ra	Kết quả thực tế đạt được	Kết quả cuối kỳ
1	Hoàn thành dự án mua cẩu	Tìm nhà cung cấp và ký hợp đồng		Nhận thiết bị và đào tạo sử dụng		Cẩu được bàn giao và đưa vào sử dụng

Bước 7. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ

Bộ phận triển khai phải kịp thời báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ cho lãnh đạo, 24 giờ trước thời điểm diễn ra cuộc họp tiếp theo (*nếu có*) cập nhật vào bảng theo dõi triển khai nhiệm vụ ở **bước 6.**



Mã quy trình: VPCQ01 Chủ quy trình: VPCQ Phiên bản: 012024 Ngày hiệu lực: 15/3/2024

Trang: 7/9

VI. Ma trận vai trò RACI & KPI quy trình

Bước thực hiện	Bộ phận chủ trì họp	Bộ phận hậu cần/ thư ký họp/ theo dõi nhiệm vụ	Bộ phận triển khai nhiệm vụ	KPI (Ghi chú: Ngày là ngày làm việc)
1. Thông báo họp	R	R	I	thông báo trước ít nhất 12/24/48 giờ theo QĐ trên
2. Chuẩn bị tài liệu	R	I	R	gửi tài liệu trước ít nhất 24 giờ
3. Chuẩn bị hậu cần	I	R	I	
4. Tổ chức họp	R	R	R	tuân thủ các nguyên tắc họp
5. Thông báo kết luận, giao nhiệm vụ	A	I	I	ra TBKL trong ngày làm việc tiếp theo
6. Xây dựng và báo cáo kế hoạch triển khai nhiệm vụ	I	I	R	trong vòng 24 giờ sau khi nhận nhiệm vụ.
7. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ	I	I	R	trước họp ít nhất 24 giờ

VII. Rủi ro và kiểm soát

Bước thực hiện	Mối nguy	Růi ro	Kiểm soát
1. Thông báo họp	Thông báo, mời	Lãng phí thời gian	Thống nhất với bộ
	họp sai đối	và nguồn lực	phận chủ trì để mời
	tượng		đúng đối tượng
2. Chuẩn bị tài liệu	- Tổng hợp báo	Họp không hiệu	Tuân thủ KPI, gửi
	cáo chậm	quả, lãng phí thời	tài liệu cho người
	- Người chủ trì	gian do báo cáo	chủ trì ít nhất 24 giờ
	họp không nắm	không đầy đủ	trước họp
	bắt đầy đủ và kịp		Cử duy nhất 1 đầu
	thời nội dung		mối tổng hợp báo
			cáo
3. Chuẩn bị hậu cần	- Kết nối Internet	Gián đoạn họp,	Bộ phận IT cần test



Mã quy trình: VPCQ01 Chủ quy trình: VPCQ Phiên bản: 012024 Ngày hiệu lực: 15/3/2024

Trang: 8/9

	không tốt	thiếu sót thông tin	kết nối trước các
9			cuộc họp online
4. Tổ chức họp	- Họp kéo dài về	Họp kéo dài so	- Người chủ trì phải
	một nội dung	với dự định	kiểm soát tiến độ
	- Biên bản sai,	Kết luận họp thiếu	họp, nhắc nhở các
	sót	sót, không đúng	thành viên tham gia
		tinh thần lãnh đạo	tập trung đúng nội
			dung chủ đề
			- 2 bộ phận: thư ký
			và chủ trì họp phải
			cùng ghi biên bản
			để đối chiếu
			- Biên bản phải
			được gửi xin ý kiến
			các bên liên quan
			trước khi chốt (24
			giờ sau họp)
5. Thông báo kết luận,	Thông báo kết	Chất lượng họp	- Ra TBKL kịp thời
giao nhiệm vụ	luận sai, sót,	không đảm bảo	(24 giò sau họp)
	chậm trễ		- Xin ý kiến các bên
			liên quan
			- Tuân thủ đúng
			form TBKL trong
			SOP này
6. Xây dựng và báo cáo	Không xây dựng	Lãnh đạo không	Bộ phận triển khai
kế hoạch triển khai	kế hoạch triển	giám sát được tiến	phải cập nhật báo
nhiệm vụ	khai kịp thời	độ để điều chỉnh	cáo kết quả kịp thời
		kịp thời (nếu có),	(24 giờ sau họp)
		rủi ro khi không	Bộ tổng hợp cần
		hoàn thành nhiệm	giám sát việc báo
,		vụ	cáo kế hoạch
7. Báo cáo kết quả thực	Báo cáo chậm	Lãnh đạo không	Báo cáo kết quả kịp
hiện nhiệm vụ	trễ, không báo	nắm được tiến độ	thời ít nhất 24 giờ
	cáo	thực hiện nhiệm	trước khi họp tiến
		vụ dẫn tới điều	hành <i>(nếu có)</i>
		hành không hiệu	
		quả	



Mã quy trình: VPCQ01 Chủ quy trình: VPCQ Phiên bản: 012024 Ngày hiệu lực: 15/3/2024

Trang: 9/9

VIII. Hồ sơ lưu

STT	Tên Hồ sơ	Người/Bộ phận lưu	Noi lưu	Thời gian lưu
1	Thông báo họp	Bộ phận hậu cần/ thư ký/ tổng hợp.	Phần mềm PO	Không xác định
2	Biên bản họp	Bộ phận hậu cần/ thư ký/ tổng hợp	Phần mềm PO/ Bản cứng	Không xác định
3	Thông báo kết luận	Bộ phận hậu cần/ thư ký/ tổng hợp.	Phần mềm PO	Không xác định